

Bản án số: **31/2020/HNGĐ-ST**
Ngày 14 - 9 - 2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Ông Phạm Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị V, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

- Bị đơn: Ông Phạm Đình V11, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai bà Vũ Thị V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Phạm Đình V1 sống chung vợ chồng từ năm 2007, việc sống chung hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày 24/7/2007. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc nhưng sau đó thì không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, ông V1 thường xuyên uống rượu, kiêu có chửi bà. Vì thương các con còn nhỏ bà đã cố gắng chịu đựng nhưng tình trạng hôn nhân trầm trọng hơn, vợ chồng không thương yêu, không tôn trọng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà kiên quyết xin ly hôn với ông Phạm Đình V1.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Phương A, sinh ngày 13/10/2008 và Phạm Đình T A, sinh ngày 01/6/2012. Bà V xin được quyền nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông V1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ông Phạm Đình V1 trình bày:

- Về hôn nhân: Ông V1 và bà V chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn do ông nghi ngờ bà V có quan hệ với người đàn ông khác. Nay ông đồng ý ly hôn với bà V.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Phương A, sinh ngày 13/10/2008 và Phạm Đình T A, sinh ngày 01/6/2012. Ông xin nhường quyền nuôi 02 con chung cho bà V nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, của những người tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Bà V và ông V1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, do có mâu thuẫn vợ chồng, hiện không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nguyên đơn yêu cầu được ly hôn, bị đơn đồng ý với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung Phạm Phương A, sinh ngày 13/10/2008 và Phạm Đình T A, sinh ngày 01/6/2012 cho nguyên đơn nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; sau khi Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của đương sự, về nội dung vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khi thụ lý vụ án bị đơn cư trú tại: Xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Vũ Thị V và bị đơn ông Phạm Đình V1 có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Nguyên đơn, bị đơn chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày 24/7/2007 là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống nguyên đơn trình bày mâu thuẫn xảy ra do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn đã trầm trọng nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn. Bị đơn cho rằng nguyên đơn không chung thủy nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Bị đơn đồng ý với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, bị đơn đồng ý ly hôn với nguyên đơn nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn theo quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, xác định nguyên đơn và bị đơn có với nhau 02 con chung tên là Phạm Phương A, sinh ngày 13/10/2008 và Phạm Đình T A, sinh ngày 01/6/2012. Nguyên đơn yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung, bị đơn đồng ý nhường quyền nuôi 02 con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét các điều kiện về nuôi con, nguyện vọng của con chung, sự ổn định tâm lý cho trẻ được phát triển bình thường về thể chất, tinh thần và trí tuệ nên giao con chung Phạm Phương A và Phạm Đình T A cho nguyên đơn nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, các Điều 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị V đối với bị đơn ông Phạm Đình V1.

1. Về hôn nhân: Bà Vũ Thị V được ly hôn với ông Phạm Đình V1.
2. Về con chung: Giao cháu Phạm Phương A, sinh ngày 13/10/2008 và Phạm Đình T A, sinh ngày 01/6/2012 cho bà Vũ Thị V nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Vũ Thị V không yêu cầu ông Phạm Đình V1 cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở ông Phạm Đình V1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Vũ Thị V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0043358, ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.
6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã A, huyện Phú giáo, tỉnh Bình Dương (số 22 ngày 24/7/2007);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mùi